

Số: **10/2017/QĐST-HNGĐ**

TP Tây Ninh, ngày 21 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
ĐOÀN TỤ THÀNH**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 54 Luật hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 639/2017/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Chị Đỗ Thị N G, sinh năm: 1985.

Địa chỉ cư trú: Số 08, đường X, khu phố Y, phường N S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

*** Bị đơn:**

Anh Lê T Tuấn, sinh năm: 1985.

Địa chỉ cư trú: Số 08, đường X, khu phố Y, phường N S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đỗ Thị N G và anh Lê T T đồng ý tự nguyện đoàn tụ vợ chồng.

* *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Do chị Đỗ Thị N G và anh Lê T T đoàn tụ nên tòa án không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí:

Chị Đỗ Thị N G và anh Lê T T, mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị Đỗ Thị N G tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình thay cho anh Lê T T, tổng cộng chị Đỗ Thị N G chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 330.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004433 ngày 31-7-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị Đỗ Thị N G được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THA DSTPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu